

Bản án số: 59/2021/HS-PT
Ngày: 27 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến;
Ông Nguyễn Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Khánh L và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Khánh L, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1991 tại huyện L, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 7, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T và bà Trương Thị Th; bị cáo chưa có vợ; tiền án: 01 tiền án, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 03 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt tù, trách nhiệm dân sự chưa thi hành; tiền sự: Không; nhân thân: năm 2015 bị Ủy ban nhân dân xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian 06 tháng; bị bắt tạm giam từ ngày 19 tháng 10 năm 2020 đến nay. Có mặt.

2. Trần Văn G, sinh năm 1990 tại huyện L, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 7, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Gi và bà Võ Thị B; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: 01

tiền sự, ngày 15 tháng 10 năm 2013 bị Công an xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ xử phạt 2.000.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (chưa chấp hành); nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã chấp hành xong, đương nhiên xóa án tích), năm 2018 bị Công an huyện Long Mỹ khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” (do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố nên đã đình chỉ điều tra); bị bắt tạm giam từ ngày 05 tháng 01 năm 2021 đến nay. Có mặt.

3. Đinh Hoàng T, tên gọi khác: B, sinh năm 1997 tại huyện L, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hoàng Th và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 10 năm 2020, đến ngày 03 tháng 12 năm 2020 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Văn Hoàng H, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, không có liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2020, trong lúc nhậu cùng với Nguyễn Hoàng K và hai người bạn là Lê Sơn Đ và T (chưa xác định được nhân thân), Nguyễn Văn Hoàng H nhớ lại chuyện K (em ruột H) bị Ngô Hồng H1 và Trần Văn G đánh trước đó nên H cùng K, Đ và T đến quán nhậu của Phạm Hoàng A tìm H1 và G để đánh nhưng không gặp nên H dùng tay đẩy ngã làm vỡ tủ kính và giá đỡ băng truyền tử nướng bằng kim loại của quán A rồi bỏ về nhà. Lúc này, Thái Bảo D, Đinh Gia Đ1 và Trần Hoàng T1 đang nhậu tại quán của A, thấy H đẩy ngã đồ đạc của quán, Đ1 lấy xe mô tô cùng D và Đ1 đến nhà Hồ Khánh L (lúc này Ngô Hồng H1 cũng có mặt) nói cho H1 và L biết, sau đó Đ1 cùng D đi về nhà của mình lấy 02 cây dao tự chế quay trở lại quán của A thì thấy có Công an xã X đang xác minh sự việc nên Đ1 giấu 01 cây dao tự chế trong đồng xác mía dưới dộc cầu gần quán nhậu của A, cây dao tự chế còn lại Đ1 đưa cho D cất giữ. A đang uống nước ở gần đó hay tin quán bị đập phá nên đi về và điện thoại cho Trần Văn G nói: “Sao tự nhiên H đập quán tao” và trình báo Công an xã X, sau khi nhận được điện thoại của A thì G chạy xe mô tô chở Nguyễn Hà N đến quán của A; Đinh Hoàng T đang ở gần đó cũng đi lại quán của A.

Khi về đến nhà, H lấy cây dao tự chế và cây kéo bỏ vào túi quần rồi một mình quay trở lại tìm H1 và G, trên đường đi H Hai gặp Nguyễn Hồ An K nên rủ đi cùng, được K đồng ý. Trong lúc Công an xã X đang lập biên bản thì H điều khiển xe mô tô chở K quay trở lại quán của A nhưng thấy có Công an nên chở K bỏ chạy vào trong chợ xã X. Lúc này, D nhìn thấy H nên la lớn: “Nó, H kia” và lấy xe mô tô chở H1 đuổi theo H, H1 thấy D có cầm cây dao tự chế nên kêu Duy đưa H1 cầm; L thấy cây dao tự chế của Đ1 giấu trong đồng xác mía nên lấy rồi cùng Đ1, T chạy bộ đuổi theo H; G cũng lấy xe mô tô chở N đuổi theo H. Khi H chạy vào chợ thì bị nhóm của H1 chặn đón đầu nên H và K bỏ xe chạy bộ, H1 cầm dao tự chế chạy bộ đuổi theo H, L chạy đến dùng dao tự chế chém trúng 01 nhát vào lưng H. H tiếp tục bỏ chạy đến khu đất trống thì không còn đường đi nên bị H1, N và L đuổi kịp. H1 thấy H cầm cây dao tự chế nên cầm dao giơ lên dọa chém H thì bị rút lưỡi dao, L cầm dao tự chế tiếp tục chém trúng vào lưng H 02 nhát rồi xông vào ôm chặt H, H1 chụp tay lấy dao của H nhưng lấy nhầm dao của L; Đ1 chạy đến thấy H bị L ôm chặt, Đ nói: “Anh đưa cái đầu nó ra cho em” và cầm cây hót rác bằng kim loại đánh trúng đầu H 02 cái làm gãy cán bằng gỗ mo cây hót rác; G, T, T1, D cũng chạy đến, G chụp tay giật cây dao tự chế của H nhưng không lấy được, T dùng mũ bảo hiểm đánh 02 cái trúng đầu, tay H, D cầm cục gạch lót vỉa hè, T1 cầm đồ hót rác bằng nhựa đánh H nhưng không trúng, D và T1 liên dùng tay đánh nhiều cái trúng vào đầu, vai H; N cũng cầm khúc cây gỗ vuông đánh trúng đầu H 01 cái làm cây gỗ gãy. Lúc này Công an xã X đến can ngăn, A cũng đến giật cây dao tự chế của H, khi K quay lại chỗ H thì bị nhóm của H1 đánh bằng tay gây thương tích nhẹ và được Công an can ngăn, sau đó K cùng Công an xã X đưa H đến Trạm y tế xã X điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 102/20/TgT ngày 05/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận Nguyễn Văn Hoàng H tỷ lệ thương tích từng vết thương như sau:

- Về thương tích: Vết thương vùng đỉnh phải là 03%; vết thương vùng cằm phải là 02%; vết thương vùng lưng phải là 02%; 02 vết thương lưng trái: Vết 1 là 02%, vết 2 là 02%; vết bầm ngón III bàn tay trái là 01%; sây sát gối phải là 01%; sây sát gối trái là 01%; sây sát mu bàn chân phải là 1%. Các vết thương khác đã hồi phục không để lại dấu vết thì không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tổng tỉ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe là 14%.

- Vật gây nên thương tích: Vết thương vùng đỉnh phải, cằm phải và 03 vết thương vùng lưng do vật sắc bén gây nên; các sây sát và vết bầm còn lại do vật tày gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Hồng H1, Hồ Khánh L, Trần Văn G, Nguyễn Hà N, Đinh Hoàng T, Đinh Gia Đ, Thái Bảo D và Trần Hoàng T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng H1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 21/10/2020.

Xử phạt bị cáo Hồ Khánh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2020.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn G 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/10/2020.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 101 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Gia Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án có khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến ngày 03/12/2020.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Bảo D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng T1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án có khấu trừ lại thời gian tạm giam từ ngày 05/01/2021 đến ngày 01/02/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, các bị cáo Ngô Hồng H1, Nguyễn Hà N, Trần Văn G và Hồ Khánh L cùng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 16 tháng 4 năm 2021, bị cáo Đinh Hoàng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 14 tháng 5 năm 2021 bị cáo Nguyễn Hà N có đơn xin rút đơn kháng cáo; ngày 18 tháng 5 năm 2021 bị cáo Ngô Hồng H1 có đơn xin rút kháng cáo. Ngày 31 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Ngô Hồng H1 và Nguyễn Hà N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Hồ Khánh L; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Trần Văn G và Đinh Hoàng T. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Khánh L; không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Trần Văn G và Đinh Hoàng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T có đơn kháng cáo đúng thời hạn, đúng quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Đối với các bị cáo Ngô Hồng H1 và Nguyễn Hà N có văn bản xin rút đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Ngô Hồng H1 và Nguyễn Hà N nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn Hoàng H vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc xét xử phúc thẩm không gây bất lợi cho bị hại nên tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Nguyễn Hoàng K (em ruột của bị hại Nguyễn Văn Hoàng H) với bị cáo H1 và bị cáo G nên bị hại đã nảy sinh ý định tìm kiếm H1 và G để đánh trả thù. Khoảng 22 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2020, bị hại đến quán A tìm kiếm H1 và G nhưng không gặp nên đã dùng tay đẩy ngã làm vỡ tủ kính và giá đỡ băng truyền tử nướng bằng kim loại của quán A. Sau đó, bị hại về nhà chuẩn bị hung khí là cây dao tự chế và cây kéo bỏ vào túi quần rồi cùng với Nguyễn Hồ An K quay lại quán A tiếp tục tìm kiếm H1 và G đánh trả thù. Tuy nhiên, khi bị hại quay lại liền bị các bị cáo Ngô Hồng H1, Hồ Khánh L, Thái Bảo D, Đinh Gia Đ, Trần Hoàng T1, Đinh Hoàng T, Trần Văn G và Nguyễn Hà N rượt đuổi dùng tay không, nón bảo hiểm và cây hốt rác đánh, dùng dao chém gây

thương tích với tỷ lệ là 14%. Đối với Nguyễn Hồ An K cũng bị các bị cáo đánh bằng tay nhưng không gây thương tích.

Hành vi của các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T là cùng đồng phạm cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác với tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của bị hại là 14%; các bị cáo đã dùng mũ bảo hiểm, cây hốt rác bằng kim loại và dao tự chế để đánh, chém bị hại là thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Hồ Khánh L là người thực hiện tội phạm với vai trò thực hành tích cực, tham gia rượt đuổi bị hại, dùng dao tự chế chém nhiều nhát vào vùng lưng của bị hại rồi ôm chặt bị hại để tạo điều kiện cho đồng phạm khác gây thương tích cho bị hại; về nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là thuộc trường hợp tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ này để cân nhắc, áp dụng mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30 tháng 4 năm 2021 bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tình tiết này đã được cấp sơ thẩm nhận định và cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên không đặt ra xem xét thêm; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo Trần Văn G là người tham gia rượt đuổi bị hại, giật lấy cây dao của bị hại nhưng không được và đánh bị hại nhưng không trúng. Tuy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất, mức độ thấp hơn bị cáo L và bị cáo T, nhưng về nhân thân bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích và 01 tiền sự về và hành vi xâm hại sức khỏe người khác, sau khi chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích. Mặt khác, xét hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, có khung hình phạt thấp nhất là 02 năm tù, trong khi bị cáo chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại cung cấp biên nhận ghi nhận việc gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đ và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, các tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là: Bị

hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mẹ bị cáo tự nguyện nộp thay bị cáo số tiền khắc phục hậu quả 2.000.000đ tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo Đinh Hoàng T thực hiện hành vi phạm tội có tính chất, mức độ cao hơn bị cáo Giào, tham gia rượt đuổi bị hại và dùng vũ khí đánh trúng vào đầu, tay của bị hại. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng mức hình phạt dưới khung theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, với mức hình phạt 12 tháng tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện các quy định khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết có ông, bà ngoại (ông Nguyễn Văn N và bà Đoàn Thị P) là người có công với nước, tình tiết này tuy được Hội đồng xét xử ghi nhận là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng không lấy làm căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi lẽ: Cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung với mức án tương đối nhẹ so với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Từ phân tích trên, xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa, đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Khánh L là không đủ căn cứ chấp nhận; đối với các bị cáo Trần Văn G và Đinh Hoàng T đề nghị không chấp nhận kháng cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hồ Khánh L; điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn G; điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đinh Hoàng T.

Xử phạt bị cáo Hồ Khánh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19 tháng 10 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Trần Văn G 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 21 tháng 10 năm 2020 đến ngày 03 tháng 12 năm 2020.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo Hồ Khánh L, Trần Văn G và Đinh Hoàng T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện L, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng